TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày 29 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hòa
2. Bà Vũ Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện V, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Phan Ngọc H, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1986; trú tại: Khu 6, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Xuân H (đã chết) và bà Đỗ Thị T; có vợ: Lê Thị Thu H (đã ly hôn) và có 03 con (lớn sinh năm 2010; nhỏ sinh năm 2015); tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Tại Bản án số 07/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt Phan Ngọc H 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 01/02/2019, H chấp hành xong toàn bộ bản án.

Nhân thân: Năm 2002, Phan Ngọc H bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Cưỡng đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim L- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Phan Văn L, sinh năm 1986; trú tại: Khu 3, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: Đội 10, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1952; trú tại: Khu 6, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 06/4/2020, Phan Ngọc H, sinh năm 1986, trú tại: Khu 6, thị trấn T, huyện V đang ngồi chơi cùng với anh Phan Văn L, sinh năm 1986; trú tại khu 3, thị trấn T, huyện V tại phòng ngủ của à thì có Lê Thị T (khi bị bắt đối tượng tự khai nhận tên là Lê Thị T, sinh năm 1981; trú tại xã C, huyện V) và Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại đội 10, xã T, huyện V đến. Ngồi chơi được một lúc thì T hỏi mua của H 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. H đồng ý và nhận 500.000đ T đưa. Do không có sẵn ma túy ở nhà nên H bảo T đợi rồi một mình ra khỏi nhà, đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực vòng xuyến thuộc địa phận xã T, huyện V mua 01 gói ma túy đá với giá 1.800.000đ của một người đàn ông không quen biết. Người đàn ông này còn cho H thêm 02 viên ma túy kẹo. Sau đó, H lại đi nhờ xe của 01 người không quen biết về nhà. Khi về đến nhà, H đem túi ma túy đá vừa mua được chia làm 03 túi nhỏ; H cất 01 túi ma túy ở dưới chiếu vị trí đầu giường, cất 01 túi ma túy ở dưới chiếu vị trí cuối giường của H, còn 01 túi ma túy đá thì H đưa cho T. Đúng lúc này, lực lượng công an huyện V ập vào bắt quả tang H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho T. Vật chứng thu giữ:

- Thu tại tay phải Lê Thị T đang cầm 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, T khai nhận đó là túi ma túy tổng hợp dạng đá của T vừa mua được của H với giá 500.000đ. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Phan Ngọc H đang mặc số tiền 500.000đ gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ, H khai nhận đây là số tiền của H vừa bán ma túy đá cho T mà có.

- Thu trong túi quần bên phải phía trước Phan Ngọc H đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng hình lục giác một mặt in nổi ký tự "qp" một mặt còn lại in nổi hình đầu người, H khai nhận đó là 02 viên ma túy kẹo của H. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A2.

Ngày 07/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phan Ngọc H tại khu 6, thị trấn T, huyện V. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ:

- Thu tại vị trí dưới chiếu đầu giường ngủ ở phòng ngủ tầng hai chỗ ở của Phan Ngọc H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. H khai nhận đó là ma túy đá của H mua về với mục đích bán kiếm lời. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A3.

- Thu tại vị trí dưới chiếu cuối giường ngủ ở phòng ngủ tầng hai chỗ ở của Phan Ngọc H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng. H khai nhận đó là ma túy đá của H mua về với mục đích bán kiếm lời. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A4.

Ngày 07/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Lê Thị T và tang vật thu giữ được khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Ngọc H đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định mẫu vật ký hiệu A1, A3, A4 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 12/4/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 774/KLGĐ, xác định:

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0479g (Không phẩy không bốn bảy chín gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0093g (Một phẩy không không chín ba gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2452g (Không phẩy hai bốn năm hai gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0000 gam; A3 = 0,9522 gam; A4= 0,2018 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Cùng ngày 07/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ được trong quá trình bắt quả tang đến Viện khoa học hình sự - Bộ Công an để giám định xác định mẫu vật ký hiệu A2 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất

ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 15/4/2020, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có Kết luận giám định số 2025/C09-TT2 kết luận:

Mẫu 02 (hai) viên nén màu hồng (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng là 1,135 gam.

Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an hoàn trả đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A2 = 1,099 gam mẫu và vỏ bao gói.

Về nguồn gốc số ma túy thu được khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Phan Ngọc H, H khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực vòng xuyến thuộc địa phận xã T - huyện V với giá 1.800.000đ. Người đàn ông này còn cho H thêm 02 viên ma túy kẹo.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSVT ngày 26/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Phan Ngọc H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo H; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc H từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06/4/2020 . Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích đánh giá những tình tiết có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố bị cáo là ông Phan Xuân H được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, bị cáo khai nhận:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 06/4/2020, tại chỗ ở của Phan Ngọc H ở khu 6, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, lực lượng Công an huyện V bắt quả tang Phan Ngọc H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,0479g với giá 500.000đ cho một người phụ nữ khi bị bắt tự khai tên là Lê Thị T, sinh năm 1981, trú tại xã C, huyện V. Tang vật thu giữ: Thu trên người T 01 túi ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,0479g; thu trên người Phan Ngọc H 02 viên ma túy MDMA có khối lượng 1,135g Hà cất giữ để bán kiếm lời và 500.000đ là tiền H bán ma túy cho T mà có. Khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phan Ngọc H phát hiện, thu giữ 02 gói ma túy Methamphetamine có tổng trọng lượng 1,2545g, H khai nhận cất giấu để bán kiếm lời.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Phan Ngọc H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, động cơ của bị cáo là tư lợi cho bản thân. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên thường đi mua ma túy về sử dụng sau đó bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc coi thường pháp luật vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy. Mua bán trái phép chất ma túy là tệ nạn xã hội bị lên án, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người....Vì vậy, cần xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2002, bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Cưỡng đoạt tài sản.

Bị cáo H có 01 tiền án: Tại Bản án số 07/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện V xử phạt Phan Ngọc H 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 01/02/2019, H chấp hành xong toàn bộ bản án đến nay chưa được xóa án tích. Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái

phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù đã bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; gia đình bị cáo là gia đình có công với Cách mạng có bố được tặng thưởng huy chương kháng chiến vì vậy bị cáo còn được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phan Ngọc H được cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, bản thân bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với H.

[7]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H tại khu vực vòng xuyến thuộc địa phận xã T, huyện V. Quá trình điều tra chưa xác định được người đã bán ma túy cho H là ai, ở đâu, do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ xử lý sau.

[7.1]. Đối với đối tượng khi bị bắt tự khai tên là Lê Thị T, sinh năm 1981, trú tại xã C, huyện V. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận rõ hành vi vi phạm của mình. Tuy nhiên, trong quá trình làm việc, T đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng chưa tìm được; đồng thời đã tiến hành xác minh tại xã C nhưng không xác định được có đối tượng nào có nhân thân như trên. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7.2]. Đối với Phan Văn L và Nguyễn Văn T là những người có mặt khi H bán ma túy cho T, tuy nhiên quá trình điều tra xác định L và T không biết việc trao đổi mua bán ma túy giữa H và T, cũng không liên quan gì đến hành vi bán trái phép chất ma túy của H. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập xử lý là phù hợp.

[9]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với mẫu giám định và bao gói cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Phan Ngọc H, quá trình điều tra xác định là tiền H bán trái phép chất ma túy cho T mà có, do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên theo quy định bị cáo được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc H: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 06 tháng 4 năm 2020.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,9522 gam; 0,2018 gam và 1,099 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói cơ quan giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ là tiền H bán ma túy cho T mà có.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V lập ngày 07 tháng 7 năm 2020.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Ngọc H.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề nghị xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện V;
- Phòng HS nghiệp vụ công an V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hòa **Vũ Thị Thanh Hương** **Hoàng Thị Quỳnh**

(được trừ 06 ngày tạm giữ. 01 ngày tạm giữ = 03 ngày tạm giam).

(được trừ 06 ngày tạm giữ. 01 ngày tạm giữ = 03 ngày tạm giam).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Thỏa 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS-CA huyện Vĩnh Tường;
- Thi hành án dân sự, hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Kim Văn Quang